

Số: /STTTT-CNTT&TT

Bắc Giang, ngày tháng 02 năm 2024

Về việc mời báo giá hàng hoá, dịch vụ:
“Thuê dịch vụ đường truyền mạng WAN tỉnh Bắc Giang kết nối Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh, Trung tâm hành chính công và các sở”

Kính gửi: Các công ty, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh

Căn cứ Căn cứ Quyết định số 5/QĐ-STTTT ngày 22/01/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2024.

Để thu thập giá của hàng hoá, dịch vụ xây dựng gói thầu phục vụ đấu thầu công khai gói thầu: “Thuê dịch vụ đường truyền mạng WAN tỉnh Bắc Giang kết nối Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh, Trung tâm hành chính công và các sở”. Sở Thông tin và Truyền thông Bắc Giang mời các Quý công ty cung cấp báo giá: “Thuê dịch vụ đường truyền mạng WAN tỉnh Bắc Giang kết nối Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh, Trung tâm hành chính công và các sở”. Nội dung cụ thể sau:

1. Danh mục, khối lượng hàng hoá, dịch vụ mời báo giá và mô tả yêu cầu của hàng hoá, dịch vụ

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

2. Thời gian thuê: 12 tháng.

3. Thời gian, địa chỉ nhận báo giá:

Báo giá đề nghị gửi về Sở Thông tin và Truyền thông Bắc Giang trước ngày 15/02/2024. Giá báo giá đã bao gồm các loại thuế, phí theo quy định và thiết bị đấu nối của đơn vị cung cấp hàng hoá, dịch vụ.

Địa chỉ nhận báo giá: Sở Thông tin và Truyền thông Bắc Giang, đường Hoàng Văn Thụ, Thành phố Bắc Giang.

Trân trọng đề nghị và rất mong nhận được sự hợp tác của các Quý Công ty./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các doanh nghiệp Viễn thông trên địa bàn tỉnh: Viễn thông Bắc Giang, Viettel Bắc Giang, Công ty CP Viễn thông FPT chi nhánh Bắc Giang;
- Giám đốc sở(b/c);
- PGĐ Nguyễn Gia Phong;
- Văn phòng Sở, Phòng CNTT, Trung tâm CNTT&TT;
- Ban biên tập Cổng TTĐT của Sở TT&TT;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Gia Phong

Phụ lục: Mô tả yêu cầu của hàng hoá, dịch vụ mời báo giá
(Kèm theo Công văn số: /STTTT-CNTT&TT ký ngày /02/2024)

1. Danh mục, khối lượng hàng hoá, dịch vụ mời báo giá

TT	Kết nối Trung tâm THDL tỉnh (Sở TT&TT) đến các điểm	Mô tả			
		Loại truyền dẫn	Số đôi cáp	Chiều dài (Km)	Tổng khối lượng (Km)
1	Sở Công thương (Đường Hoàng Văn Thụ)	Cáp quang	1	2	2
2	Sở Tài chính (Đường Nguyễn Cao)	Cáp quang	2	2,4	4,8
3	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội (Đường Ngô Gia Tự)	Cáp quang	1	2,5	2,5
4	Sở Tài Nguyên và Môi trường (Đường Ngô Gia Tự)	Cáp quang	1	2,6	2,6
5	Sở Kế hoạch và Đầu tư (Đường Nguyễn Xuân)	Cáp quang	1	3,3	3,3
6	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Đường Nguyễn Thị Lưu)	Cáp quang	1	2,6	2,6
7	Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh (Quảng trường 03/2)	Cáp quang	2	2	4
8	Sở Khoa học và Công nghệ (Đường Giáp Lễ)	Cáp quang	1	1,5	1,5
9	Sở Giáo dục và Đào tạo (Đường Giáp Lễ)	Cáp quang	1	1,5	1,5
10	Sở Y tế (Đường Hùng Vương)	Cáp quang	1	2,1	2,1
11	Sở Xây dựng (Đường Hùng Vương)	Cáp quang	1	2,4	2,4
12	Sở Tài Nguyên và Môi trường (CS 2, khu Giá Bạc)	Cáp quang	1	1,8	1,8
13	Trung tâm tích hợp dữ liệu (tại VP UBND tỉnh, đường Hùng Vương)	Cáp quang	3	2,4	7,2
14	Trung tâm Hội nghị tỉnh (Quảng trường 03/2)	Cáp quang	2	2	4
15	Tỉnh ủy Bắc Giang	Cáp quang	1	2,4	2,4
16	Điểm kết nối tập trung	Cáp quang	1	3,2	3,2
17	Thanh tra tỉnh	Cáp quang	1	2,4	2,4
18	Sở Tư Pháp	Cáp quang	1	2,1	2,1

19	Sở Giao thông Vận tải	Cáp quang	1	2,1	2,1
20	Sở Nội vụ	Cáp quang	1	2,1	2,1
21	Sở Ngoại vụ	Cáp quang	1	2,1	2,1
22	Sở Nông nghiệp và PTNT	Cáp quang	1	2,1	2,1
23	Ban dân tộc tỉnh	Cáp quang	1	2,1	2,1
24	Công an tỉnh (Đường 293, Tầng Tiến)	Cáp quang	1	6	6
25	Tòa án tỉnh (Đường 293, Tầng Tiến)	Cáp quang	1	5,5	5,5
26	Trường Chính trị tỉnh	Cáp quang	1	4,8	4,8

2. Yêu cầu về cung cấp dịch vụ, lắp đặt, cài đặt, tích hợp dịch vụ và hỗ trợ vận hành:

- Nhà thầu phải có giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông (còn hiệu lực) theo quy định tại Nghị định 25/2011/NĐ-CP ngày 06/4/2011 của Chính phủ.

- Nhà thầu phải đảm bảo thiết bị đầu cuối tại trung tâm tích hợp dữ liệu và các đơn vị, thiết bị phải đáp ứng năng lực xử lý để khai thác dịch vụ, ứng dụng dùng chung tại trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh.

- Nhà thầu phải cài đặt, cấu hình để đưa dịch vụ vào sử dụng theo yêu cầu của chủ đầu tư.

- Nhà thầu phải có Hệ thống quản lý mạng tập trung (Network Management System - NMS), hệ thống giám sát đường truyền theo dõi hoạt động của các thiết bị của mạng truyền số liệu chuyên dùng, gửi cảnh báo sự cố cho cán bộ kỹ thuật của chủ đầu tư khi thiết bị, đường truyền xảy ra sự cố.

- Nhà thầu phải cam kết: Có đầu mối cán bộ hỗ trợ kỹ thuật trong trường hợp các đơn vị sử dụng yêu cầu; cử cán bộ đến khắc phục sự cố khi có sự cố xảy ra; hỗ trợ 24h/24h kể cả ngày nghỉ, lễ, tết trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng; định kỳ cử cán bộ bảo trì, bảo dưỡng hệ thống; kiểm tra đường truyền; thực hiện đo thử kênh truyền theo yêu cầu của đơn vị sử dụng (trong quá trình thực hiện hợp đồng).

- Yêu cầu về chất lượng đường truyền:

STT	Chỉ tiêu	Thông số
1	Tốc độ kết nối điểm đầu điểm cuối	100/1000Mbps
2	Độ khả dụng dịch vụ trung bình (%)	$\geq 99,80\%$
3	Tỷ lệ mất gói tin (tính với 1000 gói tin)	$\leq 0,3\%$
4	Băng thông cam kết (tính theo băng thông kênh truyền mà nhà thầu chào).	$\geq 95\%$

5	Kích thước gói tin tối đa (bytes)	1500
6	Thời gian thiết lập dịch vụ	2 ngày
7	Thời gian xử lý sự cố	Thời gian xử lý sự cố: khắc phục sự cố trong vòng 06 tiếng đồng hồ (bất kể thời gian nào) kể từ khi nhận được thông báo từ Sở Thông tin và Truyền thông.